TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Án số: 135/2017/HSST
Ngày: 22 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Văn Tuấn .
- Bà Lê Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2017/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Xuân Ch, sinh ngày: 05/8/2000;
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Hóa, xã Thụy , huyện T, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Học sinh;Bố đẻ: Đỗ Khắc Th (Thi), sinh năm: 1979; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Chu (Chan), sinh năm: 1978, đều trú tại thôn Hóa , xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình; Gia đình có 02 anh em, Ch là con thứ 01;

* Nhân thân: Bản thân từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học, hiện đang học lớp 10 hệ Trung cấp nghề tại Trường Đại Học Thái Bình; Tiền án, tiền sự: Không

Bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 82 ngày 11/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa

Đại diện hợp pháp của bị cáo Ch: Bà Nguyễn Thị Chu (Chan), sinh năm: 1978, địa chỉ thôn Hóa, xã Thụy , huyện T, tỉnh Thái Bình;(Có mặt)

Người bị hại: ông Vũ H, sinh năm 1940, (đã chết)
Địa chỉ: Thôn V, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình

Đại diện hợp pháp cho người bị hại:
- Bà Nguyễn Thị M sinh năm 1948 (vắng mặt)
- anh Vũ Đức H, sinh năm 1976 (có mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn V, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình
- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1973(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn An Dân, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình

(Bà M và chị H có văn bản ủy quyền cho anh H tham gia tố tụng tại phiên tòa)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Đỗ Khắc Th(Thi), sinh năm: 1979; *(vắng mặt)*

Địa chỉ: thôn Hóa, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình;

**** Người làm chứng:***

anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1996, *(Vắng mặt)*

trú tại: thôn An Dân, xã Thụy;huyện T, tỉnh Thái Bình

anh Vũ Quang H, sinh năm 1977 *(Vắng mặt)*

trú tại: thôn V, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/7/2017, Đỗ Xuân Ch, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe môtô biển kiểm soát 17N6- 3265 đi trên đường ĐH95 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Thụy Dân đi xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy. Khi đi đến khu vực ngã 4 giao nhau giữa đường ĐH95 và đường trục vào thôn Vọng Lỗ, xã Thụy Dân, do không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn giao thông với xe đạp do ông Vũ H, sinh năm 1940, trú tại thôn V, xã Thụy, huyện T điều khiển đi cùng chiều phía trước, làm ông H ngã ra đường, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh Viện đa khoa tỉnh Thái Bình đến 12 giờ 15 phút cùng ngày ông H chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 166/PY/2017/TT ngày 25/7/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận: Nạn nhân Vũ H bị *"Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán - thái dương bên phải, dập não, gẫy 1/3 dưới xương trụ trái. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não"*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 143/KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Ch về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Ch về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p,b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Ch từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 4 năm đến 4 năm 06 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và không có ý kiến, tranh luận gì.

Bà Ch là đại diện hợp pháp cho bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục được đi học để trở thành công dân tốt.

Ông H là đại diện hợp pháp cho người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục được đi học trở thành công dân tốt.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do không có bằng lái xe đã tự ý lấy xe máy của gia đình đi đổ xăng, khi đi đến khu vực ngã 4 giao nhau giữa đường ĐH95 và đường trục vào thôn Vọng Lỗ, xã Thụy Dân, do không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn giao thông với xe đạp do ông H điều khiển. Hậu quả ông Hbị chết. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với - Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện Thái Thụy lập hồi 11 giờ 05 phút ngày 22/7/2017: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, được rải đá nhựa nhẵn, phẳng, đường thẳng chạy theo hướng Bắc - Nam và rộng 04 mét, tầm nhìn không bị che khuất; Biên bản khám nghiệm tử thi; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi 166/PY/2017/TT ngày 25/7/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 42- 44); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (Bút lục số: 22 - 23); Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu (Bút lục số: 20); Giấy ủy quyền; Biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự; Biên bản ghi lời khai người đại diện hợp pháp của người bị hại: anh Vũ Đức H, sinh năm 1976, trú tại thôn V, xã Thụy , huyện T, tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 105 – 108; 113 - 116); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng: anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn An Dân, xã Thụy; anh Vũ Quang H, sinh năm 1977, trú tại: thôn Vọng Lỗ, xã Thụy Dân. (Bút lục số: 90 - 97); Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Đỗ Khắc Th, sinh năm 1979, trú tại thôn Hóa, xã Thụy, huyện T, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 86);Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo phạm tội khi chưa đủ người trên 18 tuổi, nên cần áp dụng chế định đối với người chưa thành niên phạm tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra tai nạn và hậu quả làm ông H chết.

[5] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"*Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

*** Điều 202 Bộ luật hình sự. Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ :**

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là lỗi hỗn hợp vì phía người bị hại cũng có lỗi. Giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường một lần các khoản chi phí theo thỏa thuận cho gia đình nạn nhân là 30.000.000đồng. Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó HĐXX xét thấy bị cáo có lý lịch và nơi c trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly khỏi cộng đồng mà áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo để thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước ta. Bị cáo học sinh tại trường Đại học Thái Bình nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Ch đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) bao gồm các khoản mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các chi phí hợp lý khác theo sự thỏa thuận của hai bên theo quy định của pháp luật. Gia đình người bị hại đã nhận dủ số tiền trên, không yêu

cầu bị cáo Ch phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Căn cứ vào các tài liệu cho thấy ngày 22/7/2017, anh Vũ Khắc Th và chị Nguyễn Thị Ch không giao xe và không biết việc Đỗ Xuân Ch tự ý lấy chiếc xe môtô biển kiểm soát 17N6- 3265 của anh Th đi nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Thvà chị Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe môtô biển kiểm soát 17N6- 3265 và đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị Ch(mẹ đẻ bị can Ch và là người được anh Vũ Khắc Th chủ sở hữu chiếc xe môtô trên ủy quyền nhận lại tài sản) và trả lại chiếc xe đạp cho đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Vũ Đức H. Chị Ch và anh H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 69, điều 74, điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố:Bị cáo Đỗ Xuân Ch phạm tội *" Vi phạm quy định về điều khiểm phương tiện giao thông đường bộ"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Ch 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/12/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Duyên huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình quản lý giám sát giáo dục trong thời gian thửa thách. Trong trường hợp bị cáo Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Ch đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) bao gồm các khoản mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các chi phí hợp lý khác theo sự thỏa thuận của hai bên theo quy định của pháp luật. Gia đình người bị hại đã nhận dủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo Ch phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/12/2017. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;đại diện hợp pháp bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu bộ phận HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng